

Số: 122/KL-HĐND

Kiên Giang, ngày 18 tháng 6 năm 2019

VP.UBND TỈNH KG
Số: 814
ĐẾN Ngày: 20/6/2019
Chuyển: Mc Ninh
Lưu hồ sơ số:

KẾT LUẬN

CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH
tại Phiên giải trình về công tác xét xử và thi hành án
Án hành chính trên địa bàn tỉnh

Sau khi nghe Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh, Cục trưởng Cục thi hành án dân sự tỉnh và các cơ quan có liên quan Báo cáo giải trình về công tác xét xử và thi hành án Án hành chính trên địa bàn tỉnh từ ngày 01/7/2016 đến ngày 31/3/2019, ý kiến phát biểu của các đồng chí tham dự Phiên giải trình, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kết luận như sau:

I. Tình hình công tác xét xử và thi hành án Án hành chính trên địa bàn tỉnh từ ngày 01/7/2016 đến ngày 31/3/2019

1. Kết quả thực hiện

a) Đối với Tòa án nhân dân tỉnh

- Đã có nhiều cố gắng trong giải quyết án. Thụ lý án ngày càng tăng trong khi thẩm phán không tăng nhưng án được xét xử đạt tương đối theo yêu cầu (*Tổng số án hành chính Tòa án nhân dân hai cấp thụ lý 388 vụ và giải quyết được 267 vụ, đạt 68,81%*). Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh chủ động đưa ra nhiều giải pháp chỉ đạo Tòa án nhân dân hai cấp tăng cường phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan đẩy nhanh tiến độ giải quyết án, qua đó tỷ lệ người bị kiện tham gia đối thoại, tham gia phiên tòa nhiều hơn (*Ở cấp tỉnh năm 2017 có 03 vụ người bị kiện tham gia đối thoại, năm 2018 có 23 vụ người bị kiện tham gia đối thoại*), giúp giải quyết án thuận lợi hơn, nhanh hơn.

- Công tác giải quyết án hành chính của Tòa án nhân dân hai cấp đã tác động tích cực đến việc nâng cao ý thức trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp (*Đã thận trọng và chặt chẽ hơn*) trong việc ban hành các quyết định hành chính, giải quyết khiếu nại, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

b) Đối với Cục thi hành dân sự tỉnh

Đã thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Luật Tố tụng hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật (*Tiếp nhận bản án, quyết định của Tòa án, chuyển giao và phân công Chấp hành viên thực hiện theo dõi việc thi hành án hành chính*). Có chủ động làm việc trực tiếp với người phải thi hành án để tìm ra nguyên nhân thi hành án chậm và biện pháp khắc phục (*Năm 2017 làm việc 07 trường hợp, năm 2018 làm việc 48 trường hợp*).

c) Đối với các cơ quan có liên quan

- Đối với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Trong chỉ đạo điều hành có quan tâm triển khai thực hiện Luật Tố tụng hành chính (*Tổ chức hội nghị, xây dựng kế hoạch thực hiện*).

+ Thực hiện Luật Tố tụng hành chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh không sắp xếp tham dự được nhưng đều có văn bản xin vắng mặt; có văn bản cử Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia đối thoại, tham dự phiên tòa, cử lãnh đạo cơ quan chuyên môn cung cấp tài liệu, chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án.

+ Ban hành văn bản chỉ đạo, nhắc nhở Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tích cực tham gia giải quyết các vụ án hành chính (*Tổ chức họp trực tuyến về công tác thi hành án hành chính để xác định nguyên nhân, tìm giải pháp tổ chức thi hành loại án này được nhanh hơn*). Ngoài ra, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh còn thành lập Tổ giúp việc tham mưu Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tham gia hoạt động tố tụng hành chính; tổ chức họp liên ngành để tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong thi hành án hành chính.

+ Thực hiện tốt thi hành án hành chính (*Từ ngày 01/7/2016 đến ngày 31/3/2019 có 09 vụ thi hành, trong đó 08 vụ đã thi hành xong, 01 vụ đang kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên*).

- Đối với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện:

+ Từ giữa cuối năm 2018 và đầu 2019, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tích cực hơn trong thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Tố tụng hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; có tham gia đối thoại khi Tòa án tổ chức 61 vụ/249 vụ, riêng đối với huyện Phú Quốc tham gia đối thoại khi Tòa án tổ chức 46 vụ/183 vụ).

+ Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện là người bị kiện có tích cực hơn trong việc tổ chức thi hành các quyết định, bản án của Tòa án (*Có 70 việc có nội dung thi hành án, đã thi hành xong 33 việc*).

- Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường:

Thực hiện khá tốt công tác phối hợp với Tòa án và cơ quan thi hành án trong việc cung cấp thông tin, tài liệu, chứng cứ có liên quan đến đất đai, nhà ở... giúp cho các cơ quan làm cơ sở giải quyết các vụ kiện, tranh chấp, thi hành án được thuận lợi hơn.

- Đối với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh:

Thực hiện khá tốt trách nhiệm trong công tác kiểm sát: Kiểm sát thụ lý, giải quyết án và trực tiếp kiểm sát hoạt động thi hành án; Ban hành kháng nghị đối với Tòa án nhân dân tỉnh; kiến nghị đối với Ủy ban nhân dân thực hiện các quy định về quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Tố tụng hành chính; kiến nghị Cơ quan thi hành án dân sự sửa chữa, khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong thực hiện nhiệm vụ của từng cơ quan.

2. Những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

a) Những khó khăn

- Trong giải quyết án hành chính, các quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính phần lớn là của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, trong đó huyện Phú Quốc chiếm đa số vụ, chủ yếu trong lĩnh vực bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thu hồi đất (173/274 vụ án sơ thẩm).

- Việc giải quyết khiếu nại của Ủy ban nhân dân còn chậm so với luật định dẫn đến tình trạng sau khi có quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, người khởi kiện kiện ra Tòa án thì diện tích đất thu hồi đã giao và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Doanh nghiệp nên việc xử lý hậu quả gặp nhiều khó khăn.

- Việc thực hiện các thỏa thuận sau khi đối thoại thành của người bị kiện còn chậm và kéo dài. Có những vụ việc kéo dài nhiều năm, điều này làm giảm lòng tin của người khởi kiện đối với người bị kiện là Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân và đối với Tòa án.

b) Về hạn chế

- **Đối với Tòa án nhân dân tỉnh:** Số lượng án giải quyết chưa đạt chỉ tiêu cấp trên giao (Mới đạt 68,81%, theo quy định phải đạt từ 80% trở lên); án quá hạn luật định còn nhiều (46/111 vụ đang giải quyết). Chất lượng xét xử mặc dù có nâng lên nhưng vẫn còn sai sót về tố tụng (Đưa thiếu người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; chưa thu thập đủ chứng cứ, đánh giá chứng cứ chưa toàn diện; tuyên bản án chưa rõ) nên vẫn có án bị hủy chiếm tỷ lệ 1,57%, án bị sửa chiếm tỷ lệ 1,04%. Việc đôn đốc các bên thực hiện thỏa thuận đối với đối thoại thành còn chậm và chưa quyết liệt.

- **Đối với cơ quan thi hành án dân sự tỉnh:** Sau khi nhận được Quyết định buộc thi hành án hành chính của Tòa án, một số trường hợp Chấp hành viên chưa làm việc với người phải thi hành án hoặc thời hạn làm việc không đảm bảo theo quy định tại Khoản 3, Điều 14 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ; chưa thực hiện kiến nghị bằng văn bản đến cơ quan, người có thẩm quyền xử lý trách nhiệm đối với người phải thi hành án nhưng chậm thi hành, không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án theo quy định tại Khoản 5, Điều 14 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân hai cấp:

+ Việc chấp hành pháp luật trong tham gia tố tụng hành chính của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp trong một số vụ việc chưa nghiêm: Tham gia đối thoại, tham dự phiên tòa rất ít; thi hành án hành chính chậm, trong tỉnh còn 39 vụ chưa thi hành xong, mặc dù Tòa án đã có quyết định buộc phải thi hành án nhưng đến nay vẫn chưa thi hành (Huyện Phú Quốc); chưa gửi đầy đủ văn bản thông báo tình hình, kết quả thi hành án cho Tòa án, Viện kiểm sát và cơ

quan thi hành án dân sự cùng cấp theo quy định Khoản 2, Điều 10, Khoản 3 Điều 12, Điều 13 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Việc ban hành một số quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân tỉnh chưa chặt chẽ nên có nhiều quyết định hành chính bị kiện, bị Tòa án hủy (*08/51 quyết định, chiếm 15,7%*). Chưa quyết liệt xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan phải thi hành án nhưng chậm thi hành, không chấp hành án theo quy định tại Điều 8, Điều 13 Nghị định 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành một số quyết định hành chính chưa chặt chẽ, chưa tuân thủ các quy định của pháp luật nên có nhiều quyết định hành chính bị kiện, bị Tòa án hủy quyết định hành chính hoặc xác định hành vi hành chính trái pháp luật (38 vụ). Việc thực hiện các quy định của Luật Tố tụng hành chính về tham gia đối thoại, cung cấp chứng cứ, tham gia phiên tòa ở một số Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện còn hạn chế, gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng, làm cho quá trình giải quyết vụ việc kéo dài, gây bức xúc cho người dân.

- **Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường:** Trong một số vụ việc thực hiện còn chậm so với yêu cầu. Việc chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản cụ thể hóa các quy định pháp luật về giải quyết khiếu nại tranh chấp quyền sử dụng đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi thu hồi đất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh còn chậm và chưa đầy đủ nên các cơ quan khi giải quyết và thi hành án thiếu cơ sở pháp lý để áp dụng, phần nào ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng giải quyết các vụ việc.

- **Đối với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh:** Sự phối hợp, tác động tìm biện pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót của công tác xét xử và thi hành án Hành chính chưa quyết liệt.

c) Nguyên nhân hạn chế

- Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chưa quan tâm đúng mức trong thực hiện Luật Tố tụng hành chính và các quy định về thi hành án hành chính; chấp hành pháp luật chưa nghiêm khi là người bị kiện (*Không cung cấp, cung cấp không đầy đủ hoặc chậm cung cấp các tài liệu, chứng cứ liên quan đến quyết định hành chính bị kiện; chưa chủ động tham gia đối thoại, tham gia phiên tòa*). Việc thi hành án chậm, nhất là ở Phú Quốc do còn có những vướng mắc khó khăn trong thực hiện. Cơ quan thi hành án dân sự chưa mạnh dạn kiến nghị đơn đốc thi hành án.

- Cơ quan tham mưu, tham mưu ban hành các quyết định hành chính trong một số trường hợp, nhất là các quyết định trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai chưa chặt chẽ, đúng pháp luật dẫn đến các quyết định hành chính bị Tòa án tuyên hủy một phần hoặc toàn bộ do có vi phạm.

- Một số thẩm phán trong quá trình giải quyết án có nỗ lực, ngại va chạm và chưa nghiên cứu kỹ pháp luật tố tụng dẫn đến bỏ sót người tham gia tố tụng, đánh giá chứng cứ và áp dụng pháp luật chưa toàn diện.

II. Từ thực trạng tình hình công tác xét xử và thi hành án Án hành chính trên địa bàn tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kiến nghị

1. Đối với Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh

- Chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh sớm ban hành Quy chế phối hợp giữa Tòa án nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh trong chỉ đạo giải quyết án hành chính trên địa bàn tỉnh để thực hiện đạt được hiệu quả tốt hơn.

- Phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mỗi ngành để đảm bảo tuân thủ pháp luật được nghiêm minh.

- Rà soát các vụ án hành chính quá hạn, trong đó phân loại kỹ lý do quá hạn đối với từng vụ việc để có giải pháp xử lý cụ thể.

- Thực hiện giải quyết án đạt quy định (*80% trở lên*). Nâng cao tinh thần trách nhiệm, khắc phục sự nể nang, ngại va chạm và thiếu khách quan trong quá trình giải quyết án; giảm tỷ lệ án bị sửa, hủy do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

- Tập huấn cho đội ngũ Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký và Hội thẩm Tòa án nhân dân hai cấp để nâng cao nghiệp vụ xét xử.

2. Đối với Cục trưởng Cục thi hành án dân sự tỉnh

- Thực hiện tốt hơn trách nhiệm theo dõi, đôn đốc thi hành án hành chính theo quy định của pháp luật; mạnh dạn có văn bản kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý trách nhiệm đối với người phải thi hành án nhưng chậm thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ (*Do lỗi chủ quan*).

- Tăng cường làm việc trực tiếp với người phải thi hành án để tìm ra nguyên nhân và giải pháp khắc phục việc chậm trễ hoặc không thi hành án.

3. Đối với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tố tụng hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật khi là người bị kiện, người phải thi hành án.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện là người bị kiện khắc phục tình trạng không tham gia đối thoại, không cung cấp tài liệu, chứng cứ, không tham gia phiên tòa trong các vụ án hành chính, bảo đảm chấp hành nghiêm pháp luật về tố tụng hành chính.

- Tiếp tục chỉ đạo người phải thi hành án là Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thi hành nghiêm bản án, quyết định của Tòa án khi có quyết định buộc thi hành án. Xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cá nhân là người phải thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án hành chính và pháp luật có liên quan đối với người phải thi hành án khi đã nhận được văn bản chỉ đạo thi hành mà không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án (*Do lỗi chủ quan*).

- Chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước tại địa phương trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đất đai nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo. Thực hiện và chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của Đảng và cơ quan Nhà nước cấp trên về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo để giảm bớt các vụ việc khiếu kiện hành chính phát sinh.

- Nâng chất lượng ban hành các quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp; hạn chế tối đa thiếu sót, vi phạm trong quá trình ban hành quyết định hành chính, thực hiện hành vi hành chính, nhất là trong lĩnh vực đất đai, nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước tại địa phương. Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến việc tham mưu ban hành quyết định hành chính; xem xét xử lý trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức cố ý tham mưu ban hành các quyết định hành chính, hành vi hành chính trái quy định của pháp luật (Nếu có).

- Rà soát, ban hành theo thẩm quyền các quy định còn thiếu về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật để đảm bảo có đủ quy định pháp luật áp dụng khi thực hiện giải quyết và thi hành án hành chính.

4. Đối với Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Thực hiện đúng và đầy đủ trách nhiệm theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính và thi hành án hành chính khi tham gia tố tụng và thi hành án hành chính. Riêng đối với huyện Phú Quốc có giải pháp và lộ trình thực hiện cụ thể đối với 39 vụ việc chưa thi hành xong.

- Thực hiện đúng, có chất lượng việc tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định của pháp luật để giảm bớt các vụ việc khiếu kiện hành chính phát sinh.

5. Đối với Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

- Cung cấp thông tin, tài liệu, trả lời các văn bản của cơ quan Tòa án, thi hành án dân sự được kịp thời, đầy đủ theo quy định của pháp luật.

- Rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản thực hiện Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 75 Luật Đất đai, để đảm bảo có đủ văn bản pháp luật áp dụng khi giải quyết án hành chính và thi hành án hành chính.

6. Đối với Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

- Thực hiện tốt hơn trách nhiệm công tác kiểm sát giải quyết các vụ án hành chính trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Tố tụng hành chính thông qua quy chế phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh để đảm bảo việc giải quyết án kịp thời, chặt chẽ, đúng pháp luật.

- Chỉ đạo Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện thực hiện tốt việc kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ thi hành án hành chính và cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp của cơ quan, tổ chức phải thi hành bản án, quyết định của Tòa án để có biện pháp tổ chức thi hành nghiêm bản án, quyết định của Tòa án theo quy định của pháp luật.

III. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh, các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện các nội dung đã được kết luận tại Phiên họp này.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Báo cáo kết quả thực hiện cụ thể các nội dung đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kết luận tại Phiên giải trình này (*Thời gian báo cáo cuối năm 2019*).

3. Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc Báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện cụ thể đối với 39 vụ việc chưa thi hành xong (*Thời gian báo cáo cuối năm 2019*).!

Nơi nhận:

- Ban công tác đại biểu;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh;
- Cục trưởng Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Lãnh đạo VP, các phòng và CV;
- Lưu: VT, PTH.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Đặng Tuyết Em

